TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 24-10-2019.
V/v Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nghện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Lý;

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Lớn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 293/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 về "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị L, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Ấp LT, xã HT, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú: Ấp LA, xã LH, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 3 năm 2019 của nguyên đơn - chị Lê Thị L và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị L trình bày:

Chị và anh Lê Văn T là vợ chồng chung sống với nhau vào năm 2014 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 88/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng. Theo Quyết định, giao anh Lê Văn T được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Quốc A, sinh ngày 19-9-2016. Chị

L không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu. Nhưng thực tế thì chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu A từ tháng 11 năm 2018 cho đến nay. Chị đã làm hết trách nhiệm của người mẹ để bù đắp lại tình thương của cha.

Do đó, chị khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Chị xin được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Quốc A, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Trong các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Lê Văn T trình bày:

Từ tháng 11 năm 2018 đến nay, anh có đến nhà mẹ chị L để thăm cháu Lê Quốc A 04 lần, mỗi lần đến thăm, anh có cho cháu A 01 thùng sửa và 01 thùng cháo, anh không cho tiền cháu A.

Anh có đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng để hỏi thủ tục nộp đơn yêu cầu thi hành án về con chung nhưng do Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 88/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019 có đoạn ghi: "Về con chung: Giao anh Lê Văn T được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Quốc A, sinh ngày 19-9-2016" nên Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng trả lời bằng lời nói cho anh là không thi hành án được.

Tháng 4 năm 2019, anh chung sống với chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1990; địa chỉ: Thị trấn DMC, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh. Có đăng ký kết hôn vào tháng 8 năm 2019, tại Ủy ban nhân dân thĩ trấn DMC. Hiện nay anh và chị Nguyễn Thị Kim C đang sống chung nhà cha mẹ anh; địa chỉ ấp LA, xã LH, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Chị Nguyễn Thị Kim C đã mang thai 05 tháng.

Hiện nay chị L chưa kết hôn, chưa chung sống như vợ chồng với người khác.

Anh yêu cầu chị L giao anh tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Quốc A, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Ý *kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng:

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa tố tụng của họ theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xem xét quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ anh T sang chị L.

Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Xét yêu cầu thay đổi người trực tiến nuôi con sau khi ly hôn của chị L, Nhận thấy: Do tính chất công việc anh T không đủ điều kiện trục tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Quốc A. Từ khi ly hôn cho đến nay, anh T cũng không có đơn yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tổ chức thi hành Quyết định của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng để giao cháu A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng từ khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 88/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019 có hiệu lực thi hành. Hơn nữa, từ tháng 4 năm 2019, anh T đã tự nguyện chung sống với chị Nguyễn Thị Kim C sinh năm 1990, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thụ trấn DMC. Hiện nay chị Nguyễn Thị Kim C đang mang thai 05 tháng và đang chung sống với anh T tại nhà cha mẹ ruột anh T, địa chỉ ấp LA, xã LH, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Trong khi đó chị L hiện nay đã đáp ứng đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu A vì có công việc, nguồn thu nhập, nơi cư trú ổn định, có điều kiện về thời gian trông nom, chăm sóc con. Cháu A cũng đã được chị L trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 11 năm 2018 cho đến nay. Hiện thể chất, tinh thần của cháu A vẫn phát triển bình thường và đang học lớp Chồi 2 trường Mẫu giáo HT gần nơi chị L sinh sống.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp về mọi mặt cho cháu A. Do đó, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị L là phù hợp quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Ghi nhận chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con,

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Như phân tích trên thì đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí: Ghi nhận chị L nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" giữa chị Lê Thị L đối với anh Lê Văn T.

2. Giao chị Lê Thị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Quốc A, sinh ngày 19-9-2016.

Ghi nhận chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

4. Về án phí: Ghi nhận chị L nhận chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017089 ngày 19-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Lưu: án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Nghện